

phương đài thọ, thì Sở Thương binh và xã hội báo cáo với Ủy ban Nhân dân để xem xét quyết định cụ thể.

IV. MẤY ĐIỂM CẦN CHÚ Ý KHI THỰC HIỆN

Khi thực hiện Quyết định này, các địa phương cần chú ý mấy điểm sau đây :

— Phải làm tốt công tác tư tưởng làm cho mọi người hiểu rõ hơn tình hình khó khăn chung và khả năng rất có hạn của Nhà nước, sự quan tâm, cố gắng của Đảng và Nhà nước đối với đời sống của cán bộ và đối tượng chính sách, từ đó phát huy thêm tinh thần tự lực, góp phần giải quyết khó khăn. Cần làm cho mọi người thấy đây là biện pháp có tính chất cấp bách, tạm thời, chỉ là trợ cấp khó khăn trong khả năng cho phép không phải là sự bỏ sung, sửa đổi chính sách. Cơ quan lao động — thương binh và xã hội các cấp phải đề cao trách nhiệm, tổ chức thực hiện việc trợ cấp thật khẩn trương, bảo đảm cho các đối tượng được hưởng đúng quyết định một cách nhanh chóng, thuận tiện.

— Nguồn kinh phí trợ cấp khó khăn cho các đối tượng chính sách thương binh xã hội do Sở Tài chính địa phương tính toán cân đối theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

— Cùng với việc thực hiện trợ cấp, phải tiếp tục có những biện pháp thích hợp khác nhằm góp phần giảm bớt khó khăn, dần dần ổn định đời sống cho công nhân viên chức và các đối tượng chính sách như bảo đảm tổ chức cung ứng các mặt hàng theo định lượng, phát lương và

trợ cấp đúng kỳ hạn, khuyến khích và giúp đỡ phát triển kinh tế gia đình, ưu tiên những điều kiện thuận lợi hơn trong việc nhận khoán sản phẩm, sắp xếp việc làm, v.v. và đẩy mạnh phong trào nhân dân chăm sóc các đối tượng chính sách, nhất là đối với những người có công, người có nhiều khó khăn một cách thiết thực, v.v.

— Thông tư này có hiệu lực thi hành trong tháng 5 và tháng 6 năm 1987.

— Trong khi thực hiện nếu có khó khăn mắc mứu gì, đề nghị các cấp, các ngành phản ánh đề Bộ Lao động — Thương binh và xã hội nghiên cứu giải quyết.

Bộ trưởng

Bộ Lao động — Thương binh và xã hội
NGUYỄN KỶ CẨM

THÔNG TƯ số 5-LĐTBXH/TT
ngày 18-7-1987 hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với công nhân viên chức và các lực lượng vũ trang làm việc tại Lào và Cam-pu-chia.

Thi hành Quyết định số 278-CT ngày 31-10-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về chế độ, chính sách đối với công nhân viên chức và các lực lượng vũ trang làm việc tại Lào và Cam-pu-chia. Bộ Lao động — Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ khi về hưu, về nghỉ việc vì mất sức, khi bị thương, b⁺ chết và khi phục viên như sau :

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng được áp dụng:

a) Cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân (bao gồm cả công an nhân dân) thuộc các đơn vị tinh nguyện làm nhiệm vụ ở Lào và Cam-pu-chia, không thuộc diện Ban đãi thọ tiền ăn và tiêu.

b) Công nhân, viên chức (bao gồm cả công nhân viên quốc phòng và công nhân viên ngành công an) của các Bộ, các ngành, các địa phương làm việc tại Lào và Cam-pu-chia không thuộc diện Ban đãi thọ tiền ăn và tiêu, như:

— Công nhân, viên chức xây dựng các công trình dưới dạng nhận thầu, các công trình viện trợ, cho vay vốn, hoặc cho không hoặc công trình tặng Ban.

— Công nhân, viên chức làm việc theo kế hoạch hợp tác hai bên hoặc nhiều bên trong các lĩnh vực sản xuất, điều tra và khai thác tài nguyên, v.v. thuộc các ngành công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, điện lực, thăm dò mỏ, địa chất, đo đạc bản đồ, xây dựng cầu đường giao thông, v.v.

2. Không thuộc đối tượng được áp dụng.

a) Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân, viên chức làm chuyên gia và phục vụ chuyên gia được Ban đãi thọ tiền ăn và tiêu.

b) Cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân, viên chức làm việc ở các cơ quan đại diện của ta tại Lào và Cam-pu-chia như ngoại giao, ngoại thương, quân sự, báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tấn xã...

c) Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân, viên chức đi công tác ngắn hạn do ta hoặc Ban đãi thọ mọi chi phí.

II. CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

1. Những đối tượng được áp dụng Quyết định số 278-CT khi nghỉ hưu, nghỉ việc vì mất sức lao động, khi bị thương, hoặc xuất ngũ hưởng trợ cấp bệnh binh được lấy phụ cấp thâm niên quy định tại điểm 8, điều 1 Quyết định số 278-CT cộng với lương chính làm cơ sở tính lương hưu hoặc các loại trợ cấp hàng tháng.

Quy định cách tính phụ cấp thâm niên là sau 3 năm công tác trên đất Ban (đủ 36 tháng) thì từ tháng thứ 37 trở đi nếu còn tiếp tục làm việc trên đất Ban được hưởng phụ cấp thâm niên hàng tháng bằng 3% lương chính, sau đó cứ đủ 1 năm (12 tháng) được tính thêm 1% lương chính, không hạn chế mức tối đa.

Chế độ phụ cấp thâm niên này không thay thế phụ cấp thâm niên đặc biệt và phụ cấp thâm niên vượt khung. Vì vậy nếu có người vừa có phụ cấp thâm niên đặc biệt hoặc thâm niên vượt khung vừa có phụ cấp thâm niên làm việc tại Lào hoặc Cam-pu-chia theo Quyết định số 278-CT thì được tính tất cả tỷ lệ phần trăm phụ cấp thâm niên làm việc tại Lào hoặc Cam-pu-chia đã được hưởng (cần ghi rõ vào hồ sơ là phụ cấp thâm niên K, C theo Quyết định số 278-CT) và được tính phụ cấp thâm niên nghề đặc biệt hoặc thâm niên vượt khung theo cách tính đã hướng dẫn trong văn bản số 1-TBXH ngày 15-1-1986 của Bộ Thương binh và xã hội (cũ).

2. Thời gian công tác tại Lào hoặc Cam-pu-chia của các đối tượng được áp dụng Quyết định số 278-CT được tính ưu đãi là cứ mỗi năm công tác (năm theo lịch) quy đổi thành 1 năm 6 tháng để hưởng chế độ hưu, mất sức lao động, phục viên và trợ cấp vi mất người nuôi dưỡng.

Kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1986 trở đi (ngày Quyết định số 278-CT có hiệu lực thi hành) những người công tác tại Lào hoặc Cam-pu-chia đều được cộng các thời kỳ công tác ở nước Bạn để tính quy đổi. Trường hợp những người có thời gian về nước không quá 6 tháng rồi lại tiếp tục sang Lào hoặc Cam-pu-chia công tác thì thời gian về nước cũng được cộng lại để tính quy đổi. Nếu thời gian ở trong nước quá 6 tháng thì thời gian ở trong nước không được cộng lại để tính quy đổi theo quy định trên.

Những người có thời gian công tác tại Lào hoặc Cam-pu-chia nhưng đã về nước trước ngày 1-10-1986, rồi nghỉ việc thì không áp dụng cách tính quy đổi thời gian công tác như trên.

3. Tất cả các đối tượng được áp dụng Quyết định số 278-CT nếu bị thương (hoặc ốm đau, tai nạn dẫn đến bị thương) hoặc bị chết (do chiến đấu, do ốm đau, do tai nạn) trong khi làm nhiệm vụ trên đất Bạn, đã tỏ rõ tinh thần phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, có ý thức tổ chức kỷ luật thì được xét đề xác nhận là liệt sĩ, thương binh hoặc được hưởng chính sách như thương binh.

Thủ tục lập hồ sơ và tiến hành giải quyết việc xác nhận liệt sĩ, thương binh hoặc được hưởng chính sách như thương binh thực hiện theo các quy định hiện hành.

Đối với quân nhân hoặc công nhân viên chức có thời gian công tác tại Lào hoặc Cam-pu-chia nhưng không thuộc đối tượng được áp dụng Quyết định số 278-CT thì thực hiện các chế độ, chính sách về thương binh xã hội theo các quy định đang còn hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện chế độ chính sách theo hướng dẫn trong Thông tư này nếu gặp vướng mắc đề nghị các Bộ, các ngành, các địa phương phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và xã hội để nghiên cứu giải quyết.

K. T. Bộ trưởng

Bộ Lao động — Thương binh và xã hội

Thứ trưởng

TRẦN HIẾU

THÔNG TƯ số 10-LĐTBXH/TT
ngày 24-10-1987 hướng dẫn
thực hiện chế độ nâng bậc
lương thưởng xuyên đối với
cán bộ, viên chức Nhà nước
năm 1987.

Thi hành Chỉ thị số 297-CT ngày 13-10-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về thực hiện chế độ nâng bậc lương thưởng xuyên đối với cán bộ, viên chức Nhà nước năm 1987, Bộ Lao động — Thương binh và xã hội hướng dẫn cụ thể như sau: